

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 17 tháng 9 năm 2021  
Về việc tranh chấp hôn nhân và  
gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bảy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Thanh Hà;

Bà Nguyễn Thị Đào.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 63/2021/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1976, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 2, phường H, thành phố N, tỉnh N.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Q, xã S, huyện Đ, tỉnh S.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 12/6/2021, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T được tự do tìm hiểu, anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố N, tỉnh N.

Sau khi đăng ký kết hôn, anh chị ở với nhau được khoảng 2 tuần thì anh T đi Bắc Ninh làm việc, sau đó đi và về ở nhà tại xã S, huyện Đ. Đến tháng 12/2020, vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau do chưa tìm hiểu kỹ về nhau mà đã kết hôn, đồng thời cả hai ly thân từ đó đến nay. Anh T thường xuyên nhảu tin chửi bới, dọa nạt, khinh thường chị H, thậm chí chửi cả mẹ anh T. Từ khi đi làm anh T cũng có về 2 lần, nhưng lần nào về cũng chửi rửa vợ thậm tệ làm mâu thuẫn càng ngày càng nghiêm trọng và không hòa giải được. Nay chị H xác định chị và anh T đã không còn muốn quan tâm đến đời sống của nhau, tình cảm vợ chồng không còn, không ai còn muốn hàn gắn. Do đó, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Văn T.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung, vay chung: Không có.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh Bùi Văn T dù biết việc vợ yêu cầu xin ly hôn nhưng đều vắng mặt không có lý do, chị H cũng làm đơn không yêu cầu Tòa án hòa giải. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải và đã làm đầy đủ các thủ tục xét xử vắng mặt của đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn chị Phạm Thị H đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh Bùi Văn T không chấp hành pháp luật trong tố tụng dân sự theo quy định tại các Điều 70,72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Bùi Văn T; về con chung: Không có; về tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Không có; về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Bùi Văn T là bị đơn có đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Thôn Q, xã S, huyện Đ, tỉnh S. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, nguyên đơn có đơn xin xử vắng mặt. Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa theo đúng quy định của pháp

luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

[3] Về pháp luật áp dụng trong vụ án: Đây là vụ án tranh chấp “Hôn nhân và gia đình”, do đó pháp luật được áp dụng giải quyết trong vụ án là Luật Hôn nhân và gia đình; Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố N, tỉnh N vào ngày 29/10/2020, là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn được hai tuần thì anh T đi Bắc Ninh làm việc sau đó do mâu thuẫn vợ chồng thì về nhà tại thôn Q, xã S, huyện Đ sống. Vào khoảng tháng 12/2020, vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau do chưa tìm hiểu kỹ về nhau mà đã kết hôn. Anh T khi không ở nhà thì thường xuyên nhắn tin, gọi điện chửi bới, lăng mạ và xúc phạm chị H mà không có lý do làm cho mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng, đồng thời chị H và anh T cũng ly thân từ đó cho đến nay. Việc sống ly thân mà một trong hai người không ai còn yêu thương, quan tâm chăm sóc và không ai có ý định hàn gắn tình cảm gia đình thể hiện mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, chị Phạm Thị H yêu cầu ly hôn anh Bùi Văn T là có căn cứ.

[5] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần, tiến hành các thủ tục niêm yết, anh T biết thông tin nhưng đều vắng mặt không có lý do, chị H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

[6] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án xác minh về tình cảm vợ chồng qua lời khai của chị H thông qua xác minh tại nhà mẹ đẻ anh Bùi Văn T, mẹ đẻ anh T thừa nhận tình cảm vợ chồng của con trai bà và chị H không còn, hai đứa sống ly thân từ năm 2020 và không còn ai quan tâm yêu thương ai bà cũng ủng hộ việc ly hôn của con trai bà với con dâu và trong cuộc sống bà biết con bà không có ý định đoàn tụ như lời trình bày của chị H là đúng.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai cũng không có con chung, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H và cho chị Phạm Thị H được ly hôn anh Bùi Văn T.

[8] Về con chung: Không có.

[9] Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

[10] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146, khoản 4 Điều 147, các Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Bùi Văn T.

**2. Về án phí:** Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0000035, ngày 30/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

**3. Về quyền kháng cáo:** Chị Phạm Thị H và anh Bùi Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Trảng Định;
- Chi cục THADS huyện Trảng Định;
- UBND phường H, TP.N; T.N;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Bảy**

